

—●●●●●—

TT	HO VA TEN	MC	SO-QUAN	C/BAC	CHUC-VU	DON-VI SAU CUNG	CAI-TAO	NAM SINH	NOI SINH	ROI V.N	DEM DAO	NGAY NHAP-NGU
1	Lê-van-Trong	MC.439	59/118625	Trg-T	Tieu-doan-Truong	TD71PB	7n,7thg	04.04.1939	Soc-Trang	27.04.89	30.04.89	07.10.1959 .ODP.nam 84+86.
2	Phan-van-Mao	- 380	52/120193	D/Uy	Trg Phong V/T	BCH/PB/QLVNCH	Trom C/T	22.09.1932	Gia-dinh	01.04.89	12.04.89	13.04.53-G Ngu 1966 ODP. 89+81
3	Trần-công-Khoi	- 388	51/204757	D/Uy	Trg Ban 4 T/D	TD12PBinh	6n,8 thg	01.01.1931	Quang-tri	27.03.89	12.04.89	01.09.1950 .
4	Tran-duy-Thanh	- 522	61/813275	D/Uy	T/K Bien-hoa	Trg Phong TQT	5n,4 thg	1941	Quang-ngai	19.09.89	21.09.89	12.03.1962 . I.V. 117833
5	Mac-thanh-Phung	- 379	64/186728	D/Uy	PB/TK Phg-Dinh	Chi-huy-Pho	7n,1 thg	10.07.1944	Vinh-Long	07.04.89	11.04.89	28.11.1963 . I.V. 124824
6	Võ-Dai-Muu	- 388	66/204082	D/Uy	Phu-Ta Ban 3	TD14 Phao-binh	2n,6 thg	16.03.1946	Hue	27.03.89	30.03.89	1.10.1965 . ODP nam 83+88.
7	Trinh-trong-Hiep	- 472	69/138212	Tr/Uy	S/Q Lien-lac	TD46PBinh.	5n,1 thg	09.05.49	Ha-noi	12.05.89	24.05.89	26.05.1969 . ODP nam 85
8	Lương-phúc-Thinh	-475	53/300815	Tr/Uy	Trg Ban HC/NV	BCH/PB/QD3	5n,6 thg	18.03.1933	Ha-Nam	13.05.89	24.05.89	26.6.1951 .
9	Phu-quốc-Trinh	- 417	66/152366	-"	HLV Truong PB	Truong PB/QLVNCH	3n,5 thg	23.02.1946	Sai-gon	15.04.89	22.04.89	06.1968 .
10	Trần-công-Chúc	- 380	68/148171	Th/Uy	Trg-doi-Truong	TD180 Phao-binh	2n,8 thg	19.09.1948	Long-xuyen	01.04.89	12.04.89	01.06.1969
11	Phạm-minh-Dúc	- 496	69/188873	-"	Si-quan PH/HL	TD232 Phao-binh	6n,4 thg	02.03.1969	Cho-Lon	08.06.89	13.06.89	05.07.1972 .
12	Triệu-chân-Long	- 384	69/138244	TrgUy	Trg-doi-Truong	TD213 Phao-binh	2n,8 thg	14.10.1949	Binh-Duong	26.03.89	30.03.89	26.05.1969 .
13	Hồ-chanh-Thiên	- 521	69/138516	-"	-"	TD 68 Phao-binh	5n,3 thg	7.01.1949	Binh-dinh	09.09.89	16.09.89	27.05.1969 . ODP 84 + 88.
14	Huỳnh-hữu-Thăng	- 423	74/156507	Ch/Uy	S/Q Tien-Sat	TD 52 Phao-binh	1n,2 thg	02.05.1954	Da-lat	12.05.89	24.05.89	21.12.1972 .
15	Nguyễn-tân-Thành	- 358	55/104000	Th/Ta	T/D Truong	TD 221 Phao-binh	8n,8 thg	08.10.1935	Can-tho	28.03.89	31.03.89	16.04.1953 .
15	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:
16	Đuông-văn-Toàn	- 377	63/110632	Th/Si	HSQ Tiep-lieu	PB/TK/Long-xuyen	1 thg	08.06.1943	Cho-Lon	28.03.89	11.04.89	02.10.1964 .
17	Phan-Tôn	- 518	65/202144	TS1	Hau-cu Phao-doi	TD 30 Phao-binh	8 thg	13.02.1945	Quang-Tri	03.09.89	10.09.89	02.1964 .
18	Lê-hồng-Lạc	- 406	73/509196	-"	HSQ Ban 3	BCH/PB.SD21BB	1 thg	02.03.1953	Can-Tho	14.04.89	17.04.89	08.10.1970 .
19	Nguyễn-văn-Lieu	- 388	70/502816	TS1	Thg-Vu Phao-doi	TD 93 Phao-binh	2 thg	30.03.1950	Tra-Vinh	22.09.89	27.09.89	12.04.1968 .
20	Nguyễn-Thành-Đức	- 484	72/512342	HS1	Kee-Toan L/bong	TD 212 Phao-binh	:	:	:	:	:	:
21	Lê-van-Chát	- 561	73/154357	Binh1	Ban Tai-ngan	TD 61 Phao-binh	:	16.11.1953	Sai-Gon	08.11.89	07.12.89	1972 :
22	Ha-van-Cam	- 559	72/139983	-"	Tai-xe	PB/TK Long-An	:	18.11.52	Gia-Dinh	14.10.89	17.11.89	10.1971 :
23	Chung-binh-An	- 355	73/128623	-"	Truyen-tin P.B	TD104/PBCDong	14 thg	04.03.1953	Ban-Tai	21.03.89	29.03.89	01.01.1971 :
24	Trần-van-Biên	- 509	74/519934	-"	Phao-thu	TD 213 PB	:	17.04.1954	Phong Dinh	05.07.89	02.08.89	20.11.1970 :
25	Thạch-Sang	- 527	73/501220	-"	-"	TD 210 PB	:	08.03.1953	Phong Dinh	24.09.1989	27.9.89	1971 :
26	Nguyễn-Van-Ty	- 558	73/421322	-"	-"	TD 220 PB	:	10.04.1953	Binh Dinh	09.11.89	13.11.89	1971 :
27	Trần-van-Dũ	- 487	73/501869	-"	Thuong-phe-binh	PB/TK Dinh-Tuong	:	:	:	:	:	:
28	phạm-van-Tai	- 517	75/126042	-"	Hau-cu Phao-doi	TD 50 P/Binh	:	20.07.1955	Gia-Dinh	06.09.89	20.09.89	10.01.1971 :
29	Mai-xuan-Phước	- 454	76/513987	Binh2	Tan-binh	TD90PB	1 thg	18.03.1956	My-Tho	25.04.89	19.05.89	30.10.1974 :
30	Phạm-văn-Bai	- 454	76/513987	Binh1	Phao-thu	TD 2 Phong-Khong	:	30.10.1952	Nam-Dinh	03.05.89	23.05.89	0 04.1970 :
:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:
:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:

KÍNH GỎI : Ông

-Chủ-Tịch Hội
tại Hoa-kỳ .

Cửu Tu-nhan Chính-trị Việt-nam

Kính thưa Ông Chủ-tịch ,

Chúng tôi là những cửu QN/PB/QLVCH tại Trại Ty-nạn Công-sản Pulau-Bidong MALAYSIA, đã thành-lập Chi-hội cửu QN/PB, với mục-dịch :

-Tập-hợp tất cả cửu Quân-nhan Pháo-binh VNCH và gia-đình đã thoát khỏi sự kềm kẹp, đàn-áp của Công-sản Việt nam, đến vùng đất tự-do đầu tiên. Để trở thành một cơ cấu hợp nhất ý-chí và hành-động, nhằm hỗ-trợ tích-cực và hữu-hiệu cho Hội Ai-hữu Quân Cán Chính, phục-vụ Cộng-đồng ty-nạn trên đảo Pulau Bidong.

-Đoan-kết tương trợ lẫn nhau từ vật chất đến tinh thần trong lúc còn bị-nạn trên đảo, duy-trì tình ái-hữu này khi được định-cư ở để tạc Quốc-gia.

-Động-viên gia-đình Bình-chủng Pháo-binh về sự hạnh-diện của người thân đã phục-vụ trong Q.L.V.N.C.H, tạo niềm tự-hào, lòng kiêu-hãnh bằng các hành-động cụ-thể.

-Duy-trì kỷ-luật vốn có, tạo uy-tin với đồng-bào bị-nạn, làm gương tử tu-cách, sinh-hoạt, đạo-đức, giúp-đỡ nhau, trau-dồi văn-hóa nhất là sinh-ngữ.

-TÔN-CHỈ CỦA CHI HỘI LÀ :

-Tuyệt-đối trung-thành với Tổ-quốc và lý-tưởng Tự-do.

-Đặt TỔ-QUỐC-DANH-DŨ-TRÁCH-NHIỆM lên trên hết .

-Chống Công-sản triệt-đé .

-TỔ-CHỨC VÀ ĐIỀU-HÀNH :

-Chi-hội-Trưởng :Cửu Trung-Tá LÊ-VĂN-TRONG, Tiểu-đoan-Trưởng Tiểu-đoan 71 Pháo-binh .

-Chi-hội-Phó :Cửu Đại-Úy MẠC-THÀNH-PHUNG, Chi-huy-Phó Pháo-binh Tiểu-Khu Phong-dinh .

-Thư-ký :Cửu Trung-Úy HỒ-CHÁNH-THIỆN, Trung-Đội-Trưởng Pháo-binh TD/68PB .

-Hội-viên :Gồm 30 cửu Quân-nhan các cấp và 40 thân-nhan (Danh-sách đính kèm).

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch tán-tình giúp-đỡ, yểm-trở cho Chi-hội chúng tôi ngày càng vững-mạnh, hầu phục-vụ đặc-lực cho Cộng-đồng bị-nạn và trong mặt trận chống Công-sản tại Hải-ngoại khi được định-cư.

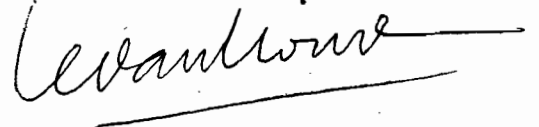
Chi-hội cũng kính xin được cấp giấy xác-nhận, cho chúng tôi là Quân-nhan Q.L.VNCH và gia-đình để được đề-dăng trong cuộc thanh-lọc và định-cư sắp tới, vì có một số anh em cửu Quân-nhan và gia-đình đã mất hết giấy tờ.

Đồng-thời kính xin được địa-chỉ của Hội Cựu Pháo-binh Quân lực Việt nam Cộng hòa tại HOA-KY để chúng tôi tiện việc liên-lạc, báo-cao và xin được giúp-đỡ.

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch nhận nỗi chúng tôi lòng thành-kính và biết ơn.

Pulau Bidong Ngày 20 tháng 1 năm 1990

Chi-Hội Pháo-binh Pulau Bidong
Chi-Hội-Trưởng



Cửu Trung-Tà LÊ-VĂN-TRỌNG

Chủ-Tịch Hội Ai-hữu Q.C.C



NGUYỄN-VĂN-QUAN

- * Danh sách
- 30 cây AN + TN/CT
 - thuộc lĩnh vực PB
 - 40 phần nhân - 4 -
- * Nhỏ chuyên đề
- 401 Phần xử Ph. binh

16/10

Thị trấn Tân Phú